

Số: 697 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 12 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Cảng cá Nam Định,  
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21/11/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 112/TTr-SNN ngày 14/01/2022 và ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Nội vụ tại Báo cáo số 624/BC-SNV ngày 24/3/2022 về việc thẩm định Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ quyền hạn của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Cảng cá Nam Định, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Ban quản lý Cảng cá Nam Định; thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Như Điều 3;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VP1, VP3, VP8.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Đình Nghị**





**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý  
Cảng cá Nam Định, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**  
(Kèm theo Quyết định số: 697 /QĐ-UBND ngày 12 /4/2022  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

### **Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Ban quản lý Cảng cá Nam Định (sau đây gọi là Ban) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ của Ban quản lý Cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão theo quy định của pháp luật.

2. Ban có tư cách pháp nhân, có trụ sở làm việc, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật. Ban chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế, hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Trụ sở làm việc chính: Khu 21, Thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

### **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

#### **1. Nhiệm vụ:**

a) Tham mưu giúp Giám đốc Sở xây dựng kế hoạch duy tu, bảo dưỡng cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá theo quy định của pháp luật; Quy chế phối hợp giữa Sở Nông nghiệp và PTNT với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương trong việc đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy, nổ trong khu vực cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão.

b) Phối hợp tham mưu Giám đốc Sở trình UBND tỉnh ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá; Quy chế quản lý cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão; Hồ sơ công bố mở, đóng cảng cá, danh sách khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.

c) Trình Giám đốc Sở đề án thu phí, lệ phí và dịch vụ trong khu vực cảng cá theo quy định của pháp luật; phương án cho tổ chức, cá nhân thuê cơ sở hạ tầng để sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nghề cá tại vùng đất cảng, vùng nước cảng cá theo phương án khai thác cảng cá đã được phê duyệt và theo quy định của pháp luật.

d) Ban hành nội quy của cảng cá và thông báo công khai tại cảng cá; hướng dẫn, sắp xếp phương tiện ra, vào cảng, neo đậu trong vùng nước cảng cá; bảo đảm an toàn, thuận tiện cho người và phương tiện trong khu vực cảng cá.

đ) Tổ chức thực hiện thống kê sản lượng thủy sản qua cảng, xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác, xác nhận giấy biên nhận thủy sản bốc dỡ qua cảng theo quy định; thu nhận nhật ký, báo cáo khai thác thủy sản của tàu cá vào cảng, tổng hợp báo cáo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo định kỳ hoặc đột

xuất theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trường hợp có tàu nước ngoài cập cảng, phải thông báo ngay cho cơ quan chức năng của địa phương để phối hợp quản lý.

e) Tổ chức thực hiện duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng cảng cá bảo đảm an toàn cho người và phương tiện hoạt động trong cảng cá.

g) Thường xuyên cung cấp thông tin về tình hình thời tiết trên hệ thống thông tin của cảng cá; tổ chức trực ban và treo tín hiệu cảnh báo khi có thiên tai theo quy định; thông báo danh sách tàu cá, số người trên tàu neo đậu tại vùng nước cảng cá cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

h) Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, kiểm soát hoạt động của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tại cảng cá, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ trong khu vực cảng cá; chủ động khắc phục, giải quyết hậu quả tai nạn, ô nhiễm môi trường tại cảng cá.

i) Phối hợp và bố trí địa điểm làm việc để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy định của pháp luật về quản lý khai thác thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, kiểm soát hoạt động khai thác thủy sản bất hợp pháp, an toàn thực phẩm và các lĩnh vực khác có liên quan trên tàu cá, tại cảng cá.

k) Phối hợp với Cơ quan Bảo đảm an toàn hàng hải thông báo tình hình luồng lạch, phao tiêu báo hiệu, bảo đảm an toàn cho tàu cá ra, vào cảng cá.

l) Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, an ninh trật tự, phòng chống cháy, nổ và các lĩnh vực khác có liên quan trong khu vực cảng cá.

m) Phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, tập huấn về công tác quản lý cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức và kỹ năng đảm bảo an toàn cho cán bộ, nhân viên và ngư dân các địa phương ven biển.

n) Quản lý về tổ chức, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

o) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

## 2. Quyền hạn:

a) Cho tổ chức, cá nhân thuê cơ sở hạ tầng để sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hậu cần nghề cá tại vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá theo phương án khai thác cảng cá đã được phê duyệt và theo quy định của pháp luật.

b) Không cho vào cảng hoặc yêu cầu rời cảng đối với người và tàu cá, tàu vận tải không tuân thủ nội quy của cảng cá.

c) Không cho thuê hoặc yêu cầu rời khỏi vùng đất cảng, vùng nước cảng cá đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, hoạt động dịch vụ tại vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá không tuân thủ nội quy của cảng cá và hợp đồng đã ký kết.

d) Thu phí, giá dịch vụ hoạt động tại cảng cá theo quy định của pháp luật.

đ) Xử lý hoặc đề nghị các cơ quan chức năng của địa phương giải quyết các vụ việc để đảm bảo an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường và phòng, chống cháy nổ trong khu vực cảng cá.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc**

1. Cơ cấu tổ chức:

a) Lãnh đạo Ban gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

Giám đốc là người đứng đầu Ban, thực hiện công tác quản lý, điều hành mọi hoạt động của Ban, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban.

Phó Giám đốc giúp Giám đốc Ban thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Ban phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Ban vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc Ban ủy quyền thay Giám đốc Ban điều hành các hoạt động của Ban.

b) Phòng chuyên môn và các Cảng cá trực thuộc:

- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;
- Cảng cá Ninh Cơ và Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão;
- Cảng cá và Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão Quần Vinh - Hà Lan.

2. Số lượng người làm việc của Ban được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, khối lượng công việc, phạm vi hoạt động của Ban và nằm trong tổng số lượng người làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được UBND tỉnh giao hàng năm. Đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu theo quy định của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

### **Điều 4. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm**

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban đã được phê duyệt, chỉ đạo Giám đốc Ban quy định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của từng phòng và đơn vị thuộc Ban.

2. Chỉ đạo Ban xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và bố trí sử dụng viên chức, người lao động phù hợp vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt.

3. Chỉ đạo Ban bảo đảm chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật./.